

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP
THAM GIA SÁT HẠCH TRẠI CHUNG DÒNG SÔNG BÉ
LẦN THỨ VI, NĂM 2023

Lịch sử Đảng – Đoàn – Hệ thống chính trị của nước CHXHCN Việt Nam

LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Câu 1: Thời gian thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam khi nào ?

- a. 1858-1884
b. 1884-1896
c. **1896-1913**
d. 1914-1918

Câu 2: Trong đợt khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở nước ta có giai cấp mới nào được hình thành?

- a. Giai cấp tư sản
b. Giai cấp tư sản và công nhân
c. **Giai cấp công nhân**
d. Giai cấp tiểu tư sản

Câu 3: Trước Chiến tranh thế giới thứ nhất, ở Việt Nam có những giai cấp nào?

- a) Địa chủ phong kiến và nông dân
b) **Địa chủ phong kiến, nông dân, tư sản, tiểu tư sản và công nhân**
c) Địa chủ phong kiến, nông dân và công nhân
d) Địa chủ phong kiến, nông dân và tiểu tư sản

Câu 4: Dưới chế độ thực dân phong kiến, giai cấp nông dân Việt Nam có yêu cầu bức thiết nhất là gì?

- a) **Độc lập dân tộc**
b) Ruộng đất
c) Quyền bình đẳng nam, nữ
d) Được giảm tô, giảm tức

Câu 5: Mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu ở Việt Nam đầu thế kỷ XX là mâu thuẫn nào?

- a) Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến
b) Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản
c) Mâu thuẫn giữa công nhân và nông dân với đế quốc và phong kiến
d) **Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc xâm lược và tay sai của chúng**

Câu 6: Đặc điểm ra đời của giai cấp công nhân Việt Nam như thế nào?

- a. Ra đời trước giai cấp tư sản, trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp.
b. Phần lớn xuất thân từ nông dân.
c. Chịu sự áp bức và bóc lột của đế quốc, phong kiến và tư sản

d. Cả a, b và c

Câu 7: Những giai cấp bị trị ở Việt Nam dưới chế độ thuộc địa của đế quốc Pháp là:

- a) Công nhân và nông dân
- b) Công nhân, nông dân, tiểu tư sản
- c) Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc

d) Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc, địa chủ vừa và nhỏ

Câu 8: Khi nào phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác?

a) Năm 1920 (tổ chức công hội ở Sài Gòn được thành lập)

b) Năm 1925 (cuộc bãi công Ba Son)

c) Năm 1929 (sự ra đời ba tổ chức cộng sản)

d) Năm 1930 (Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời)

Câu 9: Nguyễn ái Quốc lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng chính trị vô sản vào thời gian nào?

a) 1917

b) 1918

c) 1919

d) 1920

Câu 10: Hội Liên hiệp thuộc địa được thành lập vào năm nào?

a) 1920

b) 1921

c) 1923

d) 1924

Câu 11: Sự kiện nào được Nguyễn ái Quốc đánh giá "như chim én nhỏ báo hiệu mùa Xuân"?

a) Cách mạng tháng Mười Nga bùng nổ và thắng lợi

b) Sự thành lập Đảng Cộng sản Pháp

c) Vụ mưu sát tên toàn quyền Méclanh của Phạm Hồng Thái

d) Sự thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên

Câu 12: Nguyễn ái Quốc từ Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc) vào thời gian nào?

a. 12/1924

b. 12/1925

c. 11/1924

d. 10/1924

Câu 13: Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thực hiện chủ trương "vô sản hoá" khi nào?

a. Cuối năm 1926 đầu năm 1927

b. Cuối năm 1927 đầu năm 1928

c. Cuối năm 1928 đầu năm 1929

d. Cuối năm 1929 đầu năm 1930

Câu 14: Tên chính thức của tổ chức này được đặt tại Đại hội lần thứ nhất ở Quảng Châu (tháng 5-1929) là gì?

a) Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội

b) Hội Việt Nam cách mạng đồng minh

c) Hội Việt Nam độc lập đồng minh

d) Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

Câu 15: Việt Nam Quốc dân Đảng được thành lập vào thời gian nào?

- a. 12/1927
- b. 11/1926
- c. 8/1925
- d. 7/1925

Câu 16: Tổ chức cộng sản nào ra đời đầu tiên ở Việt Nam?

- a. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên
- b. **Đông Dương cộng sản Đảng**
- c. An Nam cộng sản Đảng
- d. Đông Dương cộng sản liên đoàn

Câu 17: Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập khi nào?

- a. **Cuối tháng 3/1929**
- b. Đầu tháng 3/1929
- c. 4/1929
- d. 5/1929

Câu 18: Chi bộ cộng sản đầu tiên gồm mấy đảng viên? Ai làm bí thư chi bộ?

- a. 5 đảng viên - Bí thư Trịnh Đình Cửu
- b. 6 đảng viên - Bí thư Ngô Gia Tự
- c. 7 đảng viên - Bí thư Trịnh Đình Cửu
- d. **7 đảng viên - Bí thư Trần Văn Cung**

Câu 19: Đông Dương Cộng sản Đảng và An nam Cộng sản Đảng được ra đời từ tổ chức tiền thân nào?

- a. Tân Việt cách mạng Đảng
- b. **Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên**
- c. Việt Nam cách mạng đồng chí Hội
- d. Cả a, b và c

Câu 20: Đông Dương cộng sản liên đoàn hợp nhất vào Đảng Cộng sản Việt Nam khi nào?

- a. 22/2/ 1930
- b. **24/2/1930**
- c. 24/2/1931
- d. 20/2/1931

Câu 21: Tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập vào thời gian nào?

- a. 6/1927
- b. 6/1928
- c. **6/1929**
- d. 5/1929

Câu 22: Tổ chức An Nam Cộng sản Đảng được thành lập vào thời gian nào?

- a. 6/1927
- b. 6/1928
- c. **8/1929**
- d. 7/1929

Câu 23: Tổ chức Đông Dương Cộng sản liên Đoàn được thành lập vào thời gian nào?

- a. 7/1927
- b. **1/1930**
- c. 2/1930
- d. 3/1930

Câu 24: Do đâu Nguyễn ái Quốc đã triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930?

- a) Được sự uỷ nhiệm của Quốc tế Cộng sản
- b) Nhận được chỉ thị của Quốc tế Cộng sản
- c) **Sự chủ động của Nguyễn ái Quốc**
- d) Các tổ chức cộng sản trong nước đề nghị

Câu 25: Đại biểu các tổ chức cộng sản nào đã tham dự Hội nghị thành lập Đảng

đầu năm 1930?

a) Đông Dương cộng sản Đảng, An Nam cộng sản Đảng và Đông Dương cộng sản liên đoàn

b) Đông Dương cộng sản Đảng và An Nam cộng sản Đảng

c) An Nam cộng sản Đảng và Đông Dương cộng sản liên đoàn

d) Đông Dương cộng sản Đảng và Đông Dương cộng sản liên đoàn

Câu 26: Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã thông qua mấy văn kiện?

a. 3 văn kiện

b. 4 văn kiện

c. 5 văn kiện

d. 6 văn kiện

Câu 27: Hội nghị Hợp nhất thành lập Đảng CSVN (3/2/1930) thông qua các văn kiện nào sau đây:

a. Chánh cương vắn tắt

b. Sách lược vắn tắt

c. Điều lệ vắn tắt và Chương trình vắn tắt

d. Cả A, B và C

Câu 28: Nội dung nào sau đây nằm trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng?

a. Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập.

đáp án b. Tư sản dân quyền cách mạng là thời kỳ dự bị để làm xã hội cách mạng.

c. Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc.

d. Đảng có vững cách mạng mới thành công

Câu 29: Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã xác định mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam là gì?

a. đáp án Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.

b. Xây dựng một nước Việt Nam dân giàu nước mạnh xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

c. Cách mạng tư sản dân quyền - phản đế và điền địa - lập chính quyền của công nông bằng hình thức Xô viết, để dự bị điều kiện đi tới cách mạng xã hội chủ nghĩa.

d. Cả a và b.

Câu 30: Sau Hội nghị thành lập Đảng, Ban chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng được thành lập do ai đứng đầu?

a) Hà Huy Tập

b) Trần Phú

c) Lê Hồng Phong

d) Trịnh Đình Cửu

Câu 31: Trong các điểm sau, chỉ rõ điểm khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và Luận cương chính trị tháng 10-1930 là:

a) Phương hướng chiến lược của cách mạng.

b) Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng.

c) Vai trò lãnh đạo cách mạng.

d) Phương pháp cách mạng.

Câu 32: Cao trào cách mạng Việt Nam năm 1930 bắt đầu bị đế quốc Pháp đàn

áp khốc liệt từ khi nào?

- a) Đầu năm 1930
- b) **Cuối năm 1930.**
- c) Đầu năm 1931
- d) Cuối năm 1931

Câu 33: Nguyên nhân chủ yếu và có ý nghĩa quyết định sự bùng nổ và phát triển của cao trào cách mạng Việt Nam năm 1930?

- a) Tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933
- b) Chính sách khủng bố trắng của đế quốc Pháp
- c) Chính sách tăng cường vơ vét bóc lột của đế quốc Pháp
- d) **Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.**

Câu 34: Luận cương Chính trị do đồng chí Trần Phú khởi thảo ra đời vào thời gian nào?

- a. 2-1930
- b. **10-1930.**
- c. 9-1930
- d. 8-1930

Câu 35: Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương 10/1930 do ai chủ trì?

- a. Hồ Chí Minh
- b. Lê Duẩn
- c. Trường Chinh
- d. **Trần Phú**

Câu 36: Ai là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng?

- a. Hồ Chí Minh
- b. Trần Văn Cung
- c. **Trần Phú**
- d. Lê Hồng Phong

Câu 37: Hội nghị nào của Ban chấp hành Trung ương Đảng chủ trương tạm gác các khẩu hiệu "độc lập dân tộc" và "cách mạng ruộng đất"?

- a) Hội nghị họp tháng 10-1930
- b) **Hội nghị họp tháng 7-1936.**
- c) Hội nghị họp tháng 11-1939
- d) Hội nghị họp tháng 5-1941

Câu 38: Mục tiêu cụ thể trước mắt của cao trào cách mạng 1936-1939 là gì?

- a) Độc lập dân tộc.
- b) **Các quyền dân chủ cơ bản.**
- c) Ruộng đất cho dân cày.
- d) Tất cả các mục tiêu trên.

Câu 39: Cho biết đối tượng của cách mạng trong giai đoạn 1936-1939

- a) Bọn đế quốc xâm lược.
- b) Địa chủ phong kiến.
- c) Đế quốc và phong kiến.
- d) **Một bộ phận đế quốc xâm lược và tay sai.**

Câu 40: Trong cao trào dân chủ 1936-1939 Đảng chủ trương tập hợp những lực lượng nào nào?

- a) Công nhân và nông dân.
- b) Cả dân tộc Việt Nam.
- c) Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, địa chủ.
- d) **Mọi lực lượng dân tộc và một bộ phận người Pháp ở Đông Dương.**

Câu 41: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng họp tháng 7-1936 chủ

trương thành lập mặt trận nào?

- a) Mặt trận dân chủ Đông Dương.
- b) Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.**
- c) Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.
- d) Mặt trận phản đế đồng minh Đông Dương.

Câu 42: Cho biết hình thức tổ chức và đấu tranh trong giai đoạn 1936-1939?

- a) Công khai, hợp pháp.
- b) Nửa công khai, nửa hợp pháp.
- c) Bí mật, bất hợp pháp.
- d) Tất cả các hình thức trên.**

Câu 43: Ai là người viết tác phẩm "Tự chỉ trích"?

- a) Nguyễn Văn Cừ
- b) Lê Hồng Phong
- c) Hà Huy Tập
- d) Phan Đăng Lưu

Câu 44: Quân đội phát xít Nhật vào xâm lược nước ta tháng, năm nào?

- a. 9- 1939
- b. 9- 1940**
- c. 3- 1941
- d. 2-1940

Câu 45: Ngày Nam Kỳ khởi nghĩa là ngày nào?

- a. 27-9-1940
- b. 23-11-1940.**
- c. 13-1-1941
- d. 10-1-1941

Câu 46: Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) được thành lập năm nào?

- a. 1940
- b. 1941**
- c. 1942
- d. 1943

Câu 47: Bạn hãy cho biết tên gọi của các tổ chức quần chúng trong mặt trận Việt Minh?

- a) Dân chủ
- b) Cứu quốc**
- c) Phản đế
- d) Giải phóng

Câu 48: Hội nghị nào của Ban chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh giải phóng dân tộc là nhiệm vụ bức thiết nhất

- a) Hội nghị họp tháng 10-1930
- b) Hội nghị họp tháng 11-1939
- c) Hội nghị họp tháng 11-1940
- d) Hội nghị họp tháng 5-1941**

Câu 49: Lần đầu tiên Ban chấp hành Trung ương Đảng chủ trương thành lập chính quyền nhà nước với hình thức cộng hoà dân chủ tại Hội nghị nào?

- a) Hội nghị họp tháng 10-1930
- b) Hội nghị họp tháng 11-1939**
- c) Hội nghị họp tháng 11-1940
- d) Hội nghị họp tháng 5-1941

Câu 50: Ban chấp hành Trung ương Đảng xác định chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm tại Hội nghị nào?

- a) Hội nghị họp tháng 10-1930
- b) Hội nghị họp tháng 11-1939
- c) Hội nghị họp tháng 11-1940
- d) Hội nghị họp tháng 5-1941**

Câu 51: Ban chấp hành Trung ương Đảng chủ trương thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà tại Hội nghị nào?

- a) Hội nghị họp tháng 10-1930 b) Hội nghị họp tháng 11-1939
c) Hội nghị họp tháng 11-1940 **d) Hội nghị họp tháng 5-1941**

Câu 52: Ban chấp hành Trung ương Đảng chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương vào thời gian nào?

- a) Tháng 10-1930 b) Tháng 11-1939
c) Tháng 11-1940 **d) Tháng 5-1941**

Câu 53: Hội nghị lần thứ Tám của Ban chấp hành Trung ương Đảng (5-1941) cử ai làm Tổng bí thư?

- a) Nguyễn ái Quốc b) Võ Văn Tần
c) Trường Chinh d) Lê Duẩn

Câu 54: Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được thành lập khi nào?

- a. 22-12-1944** b. 19-12-1946

- c. 15-5-1945 d. 10-5-1945

Câu 55: Việt Nam Giải phóng quân được thành lập vào thời gian nào?

- a) tháng 9-1940 b) tháng 12-1941

- c) tháng 12-1944 **d) tháng 5-1945**

Câu 56: Tài liệu nào sau đây được đánh giá như một văn kiện mang tính chất cương lĩnh quân sự đầu tiên của Đảng?

- a) Đường cách mạng
b) Cách đánh du kích
c) Con đường giải phóng
d) Chỉ thị thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân

Câu 57: Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" ra đời khi nào?

- a. 9/3/1945 **b. 12/3/1945**

- c. 10/3/1846 d. 12/3/1946

Câu 58: Khẩu hiệu nào sau được nêu ra trong Cao trào kháng Nhật cứu nước?

- a. Đánh đuổi phát xít Nhật- Pháp**

- b. Đánh đuổi phát xít Nhật

- c. Giải quyết nạn đói

- d. Chống nhỏ lúa trồng đay

Câu 59: Trong cao trào kháng Nhật cứu nước, phong trào "Phá kho thóc của Nhật để giải quyết nạn đói" đã diễn ra mạnh mẽ ở đâu?

- a) Đồng bằng Nam Bộ

- b) Đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.**

- c) Đồng bằng Bắc Bộ

- d) Đồng bằng Trung Bộ

Câu 60: Tổ chức nào triệu tập Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào?

- a) Ban Thường vụ Trung ương Đảng
- b) Ban chấp hành Trung ương Đảng
- c) **Tổng bộ Việt Minh**
- d) Ủy ban khởi nghĩa

Câu 61: Ủy ban dân tộc giải phóng do ai làm chủ tịch?

- a. **Hồ Chí Minh**
- b. Trường Chinh
- c. Phạm Văn Đồng
- d. Võ Nguyên Giáp

Câu 62: Quốc dân Đại hội Tân Trào tháng 8-1945 đã không quyết định những nội dung nào dưới đây:

- a. Quyết định Tổng khởi nghĩa
- b. 10 Chính sách của Việt Minh.
- c. **Quyết định thành lập Ủy ban giải phóng ở Hà Nội.**
- d. Quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc, quy định Quốc kỳ, Quốc ca.

Câu 63: Hội nghị nào đã quyết định phát động toàn dân nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền?

- a) Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng
- b) Hội nghị Ban thường vụ Trung ương Đảng
- c) **Hội nghị toàn quốc của Đảng**
- d) Hội nghị Tổng bộ Việt Minh

Câu 64: Nhân dân ta phải tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương vì:

- a) đó là lúc so sánh lực lượng có lợi nhất đối với cách mạng
- b) đó là lúc kẻ thù cũ đã ngã gục nhưng kẻ thù mới chưa kịp đến
- c) quân Đồng minh có thể dựng ra một chính quyền trái với ý chí và nguyện vọng của nhân dân ta
- d) **tất cả các lý do trên**

Câu 65: Tình hình đất nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 được ví như hình ảnh:

- a. Nước sôi lửa nóng
- b. Nước sôi lửa bỏng
- c. **Ngàn cân treo sợi tóc**
- d. Trúng nước

Câu 66: Kẻ thù chính của cách mạng Việt Nam ngay sau Cách mạng 8- 1945?

- a. **Thực dân Pháp xâm lược.**
- b. Tưởng Giới Thạch và tay sai
- c. Thực dân Anh xâm lược
- d. Giặc đói và giặc dốt.

Câu 67: Phong trào mà Đảng đã vận động nhân dân chống nạn mù chữ diễn ra sau cách mạng tháng Tám -1945

- A. Xây dựng nếp sống văn hoá mới
- B. Bình dân học vụ**
- C. Bài trừ các tệ nạn xã hội
- D. Xoá bỏ văn hoá thực dân nô dịch phản động

Câu 68: Nhân dân Nam bộ đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược bảo vệ chính quyền cách mạng vào ngày nào?

- a. 23-9-1945
b. 23-11-1945
c. 19-12-1946
d. 10-12-1946

Câu 69: Đảng ta đã phát động phong trào gì để ủng hộ nhân lực cho Nam Bộ kháng chiến chống Pháp từ ngày 23-9-1945

- A. Vì miền Nam "thành đồng Tổ quốc"
B. Hướng về miền Nam ruột thịt
C. Nam tiến
D. Cả ba phương án trên

Câu 70 : Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà được thông qua vào ngày tháng năm nào?

- a. 9/11/1945
b. 10/10/1946
c. 9/11/1946
d. 9/11/1947

Câu 71: Để gạt mũi nhọn tiến công kẻ thù, Đảng ta đã tuyên bố tự giải tán vào ngày tháng năm nào và lấy tên gọi là gì?

- 2.9.1945- Đảng Cộng sản Đông Dương
25-11-1945- Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác-Lênin
3-2-1946- Đảng Lao động Việt Nam

11-11-1945- Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác ở Đông Dương.

Câu 72: Những sách lược nhân nhượng của Đảng ta với quân Tưởng và tay sai ở miền Bắc sau cách mạng tháng Tám

- A. Cho Việt Quốc, Việt Cách tham gia Quốc hội và Chính phủ
B. Cung cấp lương thực thực phẩm cho quân đội Tưởng
C. Chấp nhận cho quân Tưởng tiêu tiền Quan kim, Quốc tệ
D. Cả ba phương án kể trên.

Câu 73: Đảng ta đã lựa chọn giải pháp gì trong mối quan hệ với thực dân Pháp sau ngày Pháp và Tưởng ký hiệp ước Trùng Khánh (28-2-1946)

- A. Thương lượng và hoà hoãn với Pháp
B. Kháng chiến chống thực dân Pháp
C. Nhân nhượng với quân đội Tưởng
D. Chống cả quân đội Tưởng và Pháp

Câu 74: Sự kiện mở đầu cho sự hoà hoãn giữa Việt Nam và Pháp

- A. Pháp ngừng bắn ở miền Nam
B. Việt Nam với Pháp nhân nhượng quyền lợi ở miền Bắc
C. Ký kết hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 giữa Việt Nam với Pháp
D. Pháp và Tưởng ký hiệp ước Trùng Khánh trao đổi quyền lợi cho nhau

Câu 75: Sau bản Hiệp định sơ bộ, ngày 14-9 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ ký bản Tạm ước với Chính phủ Pháp với nội dung:

- A. Pháp thừa nhận các quyền dân tộc cơ bản của nước Việt Nam
B. Chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.
C. Đình chỉ xung đột ở miền Nam và sẽ tiếp tục đàm phán vào 1-1947
D. Cả A, B và C

Câu 76: Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến vào thời điểm nào

- A. Đêm ngày 18-9-1946
B. **Đêm ngày 19-12-1946**
C. Ngày 20-12-1946
D. Cả ba phương án đều sai

Câu 77: Những văn kiện nào dưới đây được coi như Cương lĩnh kháng chiến của Đảng ta:

- A. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của chủ tịch Hồ Chí Minh
B. Chỉ thị toàn dân kháng chiến của Trung ương Đảng
C. Tác phẩm "Kháng chiến nhất định thắng lợi" của Tổng Bí thư Trường Chinh
D. **Cả ba phương án trên**

Câu 78: Phương châm chiến lược của cuộc kháng chiến chống Pháp là:

- A. Toàn dân
B. Toàn diện
C. **Lâu dài và dựa vào sức mình là chính**
D. Cả ba phương án trên đều sai.

Câu 79: Đâu là nơi được coi là căn cứ địa cách mạng của cả nước trong kháng chiến chống Pháp?

- a. Tây Bắc
b. **Việt Bắc.**
c. Hà Nội
d. Điện Biên Phủ

Câu 80: Đầu năm 1948, TW Đảng đã đề ra cách thức thực hiện cách mạng ruộng đất theo đường lối riêng biệt của cách mạng Việt Nam, đó là:

- A. Cải cách ruộng đất
B. Cải cách từng bước để dần dần thu hẹp phạm vi bóc lột của địa chủ
C. Sửa đổi chế độ ruộng đất trong phạm vi không có hại cho nông dân.
D. **Cả A, B và C**

Câu 81: Sau 16 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, lần đầu tiên Đảng đã tuyên bố ra hoạt động công khai và tiến hành đại hội. Đó là Đại hội lần thứ mấy?

- A. Đại hội Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất
B. **Đại hội Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ hai**
C. Đại hội Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ ba
D. Cả ba phương án đều sai

Câu 82: Thời gian và địa điểm diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ hai

- A. Tháng 3-1935, tại Ma Cao, Trung Quốc
B. Tháng 2-1950, tại Tân Trào, Tuyên Quang
C. **Tháng 2-1951, tại Vinh Quang, Chiêm Hoá, Tuyên Quang**
D. Tháng 3-1951, tại Việt Bắc

Câu 83: Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai, Đảng quyết định đổi tên thành

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương
B. Đảng Cộng sản Việt Nam
C. Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác

D. Đảng Lao Động Việt Nam

Câu 84: Nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc được đảng Lao Động Việt Nam xác định tại Đại hội II

- A. Công nhân và nông dân
- B. Công nhân, nông dân và tư sản dân tộc
- C. Công nhân, nông dân, lao động trí thức**
- D. Công nhân, nông dân và tiểu tư sản

Câu 85: Nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam được Đảng ta xác định tại Đại hội II là:

- A. Chủ nghĩa Mác Lênin
- B. Tư tưởng Hồ Chí Minh
- C. Truyền thống dân tộc**
- D. Cả ba phương án trên

Câu 86: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ hai đã bầu ai làm Tổng Bí thư đảng Lao Động Việt Nam?

- A. Hồ Chí Minh
- B. Trần Phú
- C. Trường Chinh**
- D. Lê Duẩn

Câu 87: Đến năm 1951, Đảng ta đã tiến hành bao nhiêu kỳ Đại hội và trong khoảng thời gian nào?

- A. 1 kỳ Đại hội vào năm 1930
- B. 2 kỳ Đại hội vào tháng 3-1935 và tháng 2-1951**
- C. 3 kỳ Đại hội vào tháng 2-1930, 3-1935, 2-1951
- D. 4 kỳ Đại hội vào tháng 2-1930, 10-1930, 3-1935, 2-1951

Câu 88: Trong Cương lĩnh thứ 3 được thông qua tại Đại Hội Đảng toàn quốc lần thứ hai (2-1951), Đảng ta đã phát triển và hoàn thiện nhận thức về lực lượng cách mạng không chỉ là công nhân và nông dân mà bao gồm nhiều lực lượng dân tộc khác. Các lực lượng đó được gọi chung là:

- A. Dân tộc
- B. Nhân dân
- C. Dân chủ
- D. Vô Sản

Câu 89: Trong giai đoạn cuối cuộc kháng chiến chống Pháp, nhằm thực hiện nhiệm vụ dân chủ, Đảng ta đã chủ trương thực hiện một số giải pháp. Phương án nào sau đây không phải chủ trương của Đảng ta lúc đó:

- A. Cải cách ruộng đất đáp án
- B. Triệt để giảm tô, giảm tức
- C. Thí điền và cải cách ruộng đất

D. Cả hai phương án B và C

Câu 90: Nhằm đẩy mạnh thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng", tháng 11-1953, Hội Nghị BCH TW lần thứ V đã thông qua

- A. Cương lĩnh ruộng đất
- B. Chỉ thị giảm tô, giảm tức
- C. Chính sách cải cách ruộng đất
- D. Tất cả phương án trên

Câu 91: Một số hạn chế trong chính sách ruộng đất của Đảng ta từ 1953-1954

A. Không thấy hết được thực tiễn chuyển biến mới của sở hữu ruộng đất trong nông thôn Việt Nam trước 1953

B. Không kế thừa kinh nghiệm của quá trình cải cách từng phần

C. Học tập giáo điều kinh nghiệm cải cách ruộng đất của nước ngoài

D. Tất cả các phương án trên

Câu 92: Ngày 20-11-1953, giữa lúc quân ta tiến quân lên Tây Bắc, Nava vội vàng phân tán lực lượng cho quân nhảy dù, tập trung một khối chủ lực mạnh ở

A. Lai Châu

B. Điện Biên Phủ

C. Thượng Lào

D. Hạ Lào và Đông Bắc Campuchia

Câu 93: Bộ Chính trị đã thông qua phương án mở chiến dịch Điện Biên Phủ vào thời gian nào:

A. 20-11-1953

B. 3-12-1953

C. 6-12-1953

D. 25-1-1954

Câu 94: Ngay sau khi quyết định chọn chiến dịch Điện Biên Phủ là trận quyết chiến, chiến lược, ban đầu TW Đảng đã xác định phương châm:

A. Đánh chắc, tiến chắc

B. Đánh nhanh, thắng nhanh

C. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh

D. Tất cả các phương án đều sai

Câu 95: Trên cơ sở theo dõi tình hình địch ở Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã quyết định thay đổi để thực hiện phương châm:

A. Đánh nhanh, thắng nhanh

B. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh

C. Đánh chắc, tiến chắc

D. Cơ động, chủ động, linh hoạt

Câu 96: Chiến dịch Điện Biên Phủ đã diễn ra trong ba đợt và trong khoảng thời gian nào:

A. 6-12-1953 - 25-1-1954

B. 25-11-1953 - 15-3-1954

C. 15-3-1954 - 21-7-1954

D. 13-3-1954 - 7-5-1954

Câu 97: Đối với cách mạng Việt Nam, chiến thắng Điện Biên Phủ đã có ý nghĩa hết sức to lớn. Đó là:

A. Thắng lợi lớn nhất của cuộc đọ sức toàn diện và quyết liệt của quân dân Việt Nam với thực dân Pháp

B. Chiến công đi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, một Chi Lăng hay một Đống Đa trong thế kỷ XX

C. Thắng lợi này đã giải phóng hoàn toàn miền Bắc, chấm dứt gần 1 thế kỷ ách thống trị của thực dân Pháp, đưa cách mạng Việt Nam chuyển sang xây dựng XHCN và giành độc lập, thống nhất hoàn toàn

D. Tất cả các phương án trên

Câu 98: Đối với cách mạng thế giới, thắng lợi của quân và dân ta trong kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ, đặc biệt là chiến thắng Điện Biên Phủ đã:

- A. Góp phần làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thực dân kiểu cũ trên thế giới
- B. Cổ vũ mạnh mẽ nhân dân các dân tộc bị áp bức trên thế giới vùng lên đấu tranh giành độc lập
- C. Lần đầu tiên trong lịch sử một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh, đó là thắng lợi của các lực lượng hoà bình, dân chủ và XHCN trên toàn thế giới

D. Cả ba phương án trên

Câu 99: Nêu một số nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Việt Nam:

- A. Nhân dân Việt Nam giàu truyền thống yêu nước; được sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam
- B. Có lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, có chính quyền cách mạng dân chủ nhân dân và hậu phương kháng chiến vững chắc
- C. Sự liên minh chiến đấu của 3 nước Đông Dương, sự giúp đỡ của các nước Trung Quốc, Liên Xô, các nước XHCN

D. Cả 3 phương án trên

Câu 100: Ngày 8-5-1954, Hội nghị Giơnevơ bàn về chấm dứt cuộc chiến tranh ở Đông Dương khai mạc và kết thúc ngày:

- A. 19-7-1954
- B. 20-7-1954
- C. **21-7-1954**
- D. 22-7-1954

Câu 101: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kéo dài bao nhiêu năm?

- a. 7 năm
- b. 8 năm
- c. **9 năm**
- d. 10 năm

Câu 102: Quân ta vào tiếp quản Thủ đô Hà Nội ngày nào?

- a. **10-10-1954**
- b. 10-10-1955
- c. 10-10-1956
- d. 1-10-1954

Câu 103: Nghị quyết về đường lối cách mạng miền Nam được thông qua tại Hội nghị TƯ, Đại hội nào?

- a. Đại hội II
- b. **Hội nghị TƯ 15 khoá II**
- c. Đại hội III
- d. Hội nghị TƯ 15 khoá III

Câu 104: Hội nghị nào của Đảng mở đường cho phong trào "Đồng khởi" ở miền Nam năm 1960?

- a. Hội nghị Trung ương 12 - Khoá II của Đảng (3-1957)
- b. Hội nghị Trung ương 13 - Khoá II của Đảng (12-1957)
- c. Hội nghị Trung ương 14 - Khoá II của Đảng (11-1958)
- d. **Hội nghị Trung ương 15 - Khoá II của Đảng (1-1959)**

Câu 105: Đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc được thông qua tại đại hội nào?

- a. Đại hội II
c. Đại hội IV

- b. Đại hội III**
d. Đại hội V

Câu 106: Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời khi nào?

- a. 20/12/1960
c. 20/12/1961

- b. 21/12/1960
d. 21/12/1961

Câu 107: Quân dân miền Bắc đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng B52 của đế quốc Mỹ trong bao nhiêu ngày đêm và từ ngày nào đến ngày nào?

- a. 10 ngày đêm từ 15 đến 25 tháng 10 năm 1970
b. 11 ngày đêm từ 16 đến 26 tháng 11 năm 1971
c. 12 ngày đêm từ 17 đến 29 tháng 12 năm 1972
d. 12 ngày đêm từ 18 đến 30 tháng 12 năm 1972

Câu 108: Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam được ký khi nào?

- a. 20/7/1954
c. 27/2/1973

- b. 22/12/1954
d. 27/1/1973

Câu 109: Quốc hội khoá mấy đã quyết định đổi tên nước ta thành nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- a. Khoá 6**
c. Khoá 8

- b. Khoá 7
d. Khoá 9

Câu 110: Mỹ đã đưa quân viễn chinh Mỹ trực tiếp tham chiến ở Việt Nam khi nào?

- a. 1963
c. 1965

- b. 1964
d. 1966

Câu 111: Bản đề cương cách mạng miền Nam do ai chủ trì dự thảo?

- a. Phạm Hùng
c. Phạm Văn Đồng

- b. Lê Đức Thọ
d. Lê Duẩn

Câu 112: Ai được cử làm Bí thư Trung ương cục miền Nam đầu tiên?

- a. Phạm Hùng
c. Phan Đăng Lưu

- b. Nguyễn Văn Linh**
d. Lê Duẩn

Câu 113: Câu nói: "Miền Nam là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn song chân lý đó không bao giờ thay đổi" là của ai?

- a. Hồ Chí Minh**
c. Lê Duẩn

- b. Trường Chinh
d. Phạm Văn Đồng

Câu 114: Hội nghị nào của Đảng đã quyết định mở cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Mậu Thân 1968?

- A- Hội nghị Trung ương 13 - Khoá III của Đảng (1-1967)
B- Hội nghị Bộ Chính trị (5-1967)
C. Hội nghị Bộ Chính trị (12-1967)
D- Hội nghị Bộ Chính trị (10-1967)

Câu 115: Đế quốc Mỹ phải chấp nhận cuộc đàm phán với Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ở Pari vào thời gian nào?

- a. 12/1968
b. 1/1969
c. 3/1970
d. 4/1971

Câu 116: Hội nghị nào của Đảng quyết định mở cuộc Tổng tấn công và nổi dậy giải phóng Sài Gòn trước tháng 5-1975?

- A- Hội nghị Trung ương 21 - Khoá III của Đảng (7-1973)
B- Hội nghị Bộ Chính trị (10-1974)
C- Hội nghị Trung ương 23 - Khoá III của Đảng (12-1974)
D- Hội nghị Bộ Chính trị (3-1975)

Câu 117: Hội nghị nào của BCH Trung ương Đảng đề ra chủ trương hoàn thành thống nhất nước nhà về mặt nhà nước, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội?

- A- Hội nghị TƯ 24 Khoá III. 9-1975**
B- Hội nghị TƯ 24 Khoá III. B- 11-1975
C- Hội nghị TƯ 24 Khoá III. 4-1976
D- Hội nghị TƯ 24 Khoá III. 5-1976

Câu 118: Bộ Chính trị đã ra chỉ thị về việc lãnh đạo tổng tuyển cử trong cả nước vào ngày nào?

- a. 30/12/1975
b. 2/1/1976
c. **3/1/1976**
d. 30/1/1976

Câu 119: Chỉ thị 100 CT/TW của ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã được ban hành năm nào?

- A- 1980
B- **1981**
C- 1988
D- 1989

Câu 120: Hội nghị nào của BCH Trung ương Đảng khoá V quyết định phải dứt khoát xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, thực hiện hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa?

- A- Hội nghị lần thứ tám (6-1985)**
B- Hội nghị lần thứ chín (12-1985)
C- Hội nghị lần thứ mười (5-1986)
D- Hội nghị Bộ Chính trị (4-1988)

LỊCH SỬ ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CỦA NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM

Câu 1: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành lập vào ngày, tháng, năm nào? Do ai sáng lập và lãnh đạo?

- a. 26/3/1931. Do Chủ tịch Hồ Chí Minh
b. **26/3/1931. Do Đảng Cộng sản VN và Chủ tịch Hồ Chí Minh.**

- c. 26/3/1931. Do Đảng Cộng sản VN và Trần Phú
- d. 26/3/1931. Do Đảng Cộng sản Việt Nam

Câu 2: Bài ca chính thức của Đoàn có tên là gì? Tác giả là ai?

- a. Thanh niên làm theo lời Bác - Hoàng Hòa**
- b. Thanh niên làm theo lời Bác - Hoàng Hà
- c. Kết niên lại – Hoàng Hòa
- d. Lên đảng – Hoàng Hà

Câu 3: Tác giả của huy hiệu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là ai? ra đời vào thời gian nào?

- a. Hoàng Hòa, 1931
- b. Phạm Tuyên, 1932
- c. Huỳnh Văn Thuận, 1951**
- d. Tôn Đức Lượng, 1951

Câu 4: Đoàn Thanh niên từ khi thành lập cho đến nay đã đổi tên mấy lần?

- a. 3
- b. 5
- c. 7**
- d. 9

Câu 5: Đồng chí Bí thư thứ nhất đầu tiên của Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là ai?

- a. Đ/c Nguyễn Lam**
- b. Đ/c Vũ Quang
- c. Đ/c Đặng Quốc Bảo
- d. Đ/c Vũ Mão

Câu 6: Người Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh đầu tiên là ai?

- a. Lê Hữu Trọng (Lý Tự Trọng).**
- b. Nông Văn Dền
- c. Kim Đồng
- d. Võ Thị Sáu

Câu 7: Hệ thống tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh bao gồm mấy cấp?

- a. Trung ương, tỉnh, huyện
- b. Trung ương, tỉnh, huyện, xã, chi đoàn
- c. Trung ương, tỉnh, huyện, cơ sở Đoàn**
- d. Tỉnh, huyện, cơ sở Đoàn.

Câu 8: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nào?

- a. Hợp tác, bình đẳng, phối hợp và thống nhất hành động.

- b. Tập trung dân chủ.
- c. Hiệp thương dân chủ.
- d. Tự nguyện, tự quản.

Câu 9: Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I diễn ra tại đâu?

- a. Thái Nguyên.
- b. Thái Bình.
- c. Hà Nội.
- d. Hà Tây.

Câu 10: Khi mới thành lập, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có tên là gì?

- a. Đoàn Thanh niên Cộng sản Việt Nam.
- b. Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương.
- c. Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương.
- d. Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

Câu 11: Ngày 26/3/1931 được chọn là ngày thành lập Đoàn tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ mấy?

- a. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I (2/1950).
- b. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II (11/1956).
- c. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III (3/1961).
- d. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV (11/1980).

Câu 12: “Không có việc gì khó.
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên”.

Đây là các câu thơ Bác Hồ viết tặng lực lượng thanh niên xung phong.

Hãy cho biết thời gian và hoàn cảnh sáng tác bài thơ đó:

- a. 15/7/1950 nhân dịp thành lập TN xung phong
- b. 8/5/1954 nhân dịp chiến thắng Điện Biên Phủ
- c. 15/7/1960 kỷ niệm 10 năm ngày truyền thống TNXP
- d. 20/3/1951 trong dịp Bác Hồ đến thăm liên phân đội TNXP 312 tại Nà Cù,

Bắc Kạn.

Câu 13: Anh Lý Tự Trọng đã gửi câu nói gì đến tuổi trẻ Việt Nam:

- a. Không có gì quý hơn độc lập tự do
- b. Con đường thanh niên chỉ là con đường Cách mạng chứ không phải con đường nào khác
- c. Sống, chiến đấu, lao động, học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại.
- d. Câu a & c.

Câu 14: Hãy cho biết cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đoàn TNCS HCM ?

- a. **Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc.**
- b. Đại hội đại biểu Đoàn các cấp.
- c. Ban Chấp hành Đoàn các cấp.
- d. Ban Thường vụ Đoàn các cấp.

Câu 15: Cơ quan lãnh đạo cao nhất của chi đoàn là gì?

- a. Đại hội đại biểu cấp chi đoàn.
- b. **Đại hội đoàn viên.**
- c. Ban Chấp hành chi đoàn.
- d. Đoàn cấp trên.

Câu 16: Tổ chức cơ sở Đoàn là gì?

- a. Chi đoàn cơ sở.
- b. Đoàn cơ sở .
- c. Đoàn cơ sở và chi đoàn bộ phận.
- d. **Đoàn cơ sở và chi đoàn cơ sở.**

Câu 17: Điều kiện thành lập Chi đoàn là gì?

- a. **Có ít nhất 3 đoàn viên**
- b. Có ít nhất 4 đoàn viên
- c. Có ít nhất 5 đoàn viên
- d. Có ít nhất 6 đoàn viên

Câu 18: Điều kiện để thành lập Đoàn cơ sở là gì?

- a. Có ít nhất 50 đoàn viên và 2 chi đoàn.
- b. Có ít nhất 50 đoàn viên và 3 chi đoàn.
- c. **Có ít nhất 30 đoàn viên và 2 chi đoàn.**
- d. Có ít nhất 30 đoàn viên và 3 chi đoàn.

Câu 19: Đoàn viên được phân loại theo 4 mức nào?

- a. Vững mạnh, tiên tiến, trung bình, yếu
- b. **Xuất sắc, khá, trung bình, yếu**
- c. Xuất sắc, tiên tiến, trung bình, yếu
- d. Vững mạnh, khá, trung bình, yếu

Câu 20: Chi đoàn có từ 9 đoàn viên trở lên thì được bầu bao nhiêu UV BCH?

- a. 1-2 UV BCH
- b. 2-3 UV BCH
- c. 3-4 UV BCH
- d. **3-5 UV BCH**

Câu 21: Đoàn thanh niên cấp huyện (tương đương) được bầu bao nhiêu UV BCH, UV BTV?

- a. 15-33 UV BCH; 5-11 UV BTV
- b. 20-33 UV BCH; 8-11 UV BTV
- c. 25-33 UV BCH; 10-11 UV BTV
- d. 30-33 UV BCH; 5-11 UV BTV

Câu 22: Số lượng thành viên trong đoàn Chủ tịch Đại hội cấp Chi đoàn là bao nhiêu?

- a. 1 – 3 đồng chí
- b. 3 – 5 đồng chí
- c. 5 – 9 đồng chí
- d. Tất cả các phương án trên

Câu 23: Ban Thẩm tra tư cách đại biểu có ở đại hội nào?

- a. Tất cả các đại hội
- b. Chỉ có ở đại hội đại biểu
- c. Có ở đại hội đại biểu và đại hội đoàn viên
- d. Chỉ có ở đại hội đoàn viên

Câu 24: Sắp xếp thứ tự các mức kỷ luật của Đoàn đối với cán bộ đoàn viên.

- a. Khiển trách, khai trừ, cảnh cáo, cách chức
- b. Khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ
- c. Khiển trách, cách chức, khai trừ, cảnh cáo
- d. Cảnh cáo, khai trừ, cách chức, khiển trách

Câu 25: Phong trào đoàn kết 3 lực lượng thanh niên gồm những lực lượng nào?

- a. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công an, Quân đội
- b. Công an, Quân đội, Cựu chiến binh
- c. Hội Phụ nữ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công Đoàn
- d. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Cựu chiến binh, Hội Nông dân.

Câu 26: "Tháng thanh niên" được phát động lần đầu tiên vào năm nào?

- a. 2000
- b. 2003
- c. 2004
- d. 2005

Câu 27: Chương trình rèn luyện đoàn viên trong thời kỳ mới có bao tiêu chí rèn luyện, bao tiêu chí hành động?

- a. 5 tiêu chí rèn luyện, 10 tiêu chí hành động
- b. 4 tiêu chí rèn luyện, 8 tiêu chí hành động
- c. 3 tiêu chí rèn luyện, 6 tiêu chí hành động
- d. 2 tiêu chí rèn luyện, 4 tiêu chí hành động

Câu 28: Nội dung của phong trào 3 trách nhiệm là gì?

- a. Trách nhiệm với nhân dân, công việc (cơ quan, đơn vị) và bản thân
- b. Trách nhiệm với nhân loại, công việc (cơ quan, đơn vị), gia đình
- c. Trách nhiệm với gia đình, xã hội, bản thân
- d. Trách nhiệm bản thân, công việc (cơ quan, đơn vị), gia đình

Câu 29: Trong Điều lệ Đoàn sửa đổi khóa X đã bổ sung nội dung nào trong việc bầu trực tiếp Bí thư tại đại hội ?

- a. Chi đoàn xếp loại khá trở lên.
- b. Đoàn cơ sở trong quá trình tổ chức đại hội được cấp ủy và Đoàn cấp trên trực tiếp thống nhất, tại đại hội được đại biểu đại hội nhất trí bầu trực tiếp Bí thư
- c. Đại hội chi đoàn và Đại hội Đoàn các cấp được trực tiếp bầu Bí thư khi được sự thống nhất của Đoàn cấp trên trực tiếp và cấp ủy Đảng cùng cấp**
- d. Tất cả các phương án trên

Câu 30: Độ tuổi của người được xét kết nạp đoàn viên theo hướng dẫn thực hiện điều lệ Đoàn sửa đổi khóa X ?

- a. Từ 15 tuổi đến 30 tuổi
- b. Từ 15 tuổi đến 35 tuổi
- c. Từ 16 tuổi đến 30 tuổi (Đủ 15 tuổi + 1 ngày)**
- d. Từ 15 tuổi đến 35 tuổi

Câu 31: Chủ trương nào có nội dung: Cán bộ Đoàn cấp TW và cấp Tỉnh 1 năm tối thiểu có 2 tháng công tác tại cơ sở?

- A. "2+1"
- B. "1+2"**
- C. "1+1"
- D. "1+3"

Câu 32: Nội dung nào sau đây không thuộc phong trào "Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ Quốc"

- a. Xung kích lao động sáng tạo, phát triển kinh tế - xã hội
- b. Xung kích trong học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ**
- c. Xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng
- d. Xung kích thực hiện cải cách hành chính

Câu 33: Vai trò của Đoàn Thanh niên đối với hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, hội Sinh viên Việt Nam là

- a. Là thành viên tập thể
- b. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam là thành viên thuộc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

c. Hội Sinh viên Việt Nam là thành viên thuộc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

d. Đoàn thanh niên giữ vai trò nòng cốt chính trị trong xây dựng tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Thanh niên VN, Hội Sinh viên VN

Câu 34: : Hoạt động nhằm thể hiện sự tri ân của tuổi trẻ đối với các anh hùng liệt sĩ nhân dịp 27/7 hằng năm. Hãy cho biết đây là hoạt động gì?

- a. Đền ơn đáp nghĩa
- b. Về nguồn
- c. Lễ thấp nển tri ân các anh hùng liệt sĩ**
- d. Hành trình theo bước chân những người ăn hùng

Câu 35: Câu 8. Nhiệm kỳ 2017 - 2022, Đoàn xác định giới thiệu bao nhiêu Đoàn viên ưu tú cho Đảng?

- a. 1,5 triệu**
- b. 2 triệu
- c. 1 triệu
- d. 3 triệu

Câu 36: Trong Quân đội, tổ chức Đoàn được thành lập ở cấp nào?

- a. Theo quy định của Bộ Quốc Phòng
- b. Theo quy định của Đảng ủy quân sự trung ương
- c. Thành lập ở 5 cấp: Cấp Bộ quốc phòng, Cấp quân khu và tương đương, Cấp tỉnh và tương đương, Cấp huyện và tương đương, Cấp cơ sở.**
- d. 4 cấp

Câu 37: Giai đoạn 2012 - 2017 Trung ương Đoàn tổ chức mấy kỳ Đại hội Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác toàn quốc và vào năm nào?

- a. 5 lần
- b. 3 lần
- c. 1 lần
- d. 4 lần**

Câu 38. Chi bộ đoàn đầu tiên được thành lập năm nào?

- a. 1930
- b. 1926
- c. 1929**
- d. 1931

Câu 39: Nhiệm kỳ 2017-2022, Đoàn xác định "xây dựng lớp thanh niên thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng" và....

- a. Khỏe mạnh về thể chất
- b. Phát triển kỹ năng thực hành xã hội
- c. Giàu lòng yêu nước**
- d. Hội nhập quốc tế

Câu 40: Điều lệ Đoàn khóa XI quy định việc biểu quyết hình thức kỷ luật đối với cơ quan lãnh đạo của Đoàn, cán bộ đoàn, đoàn viên phải thực hiện bằng hình thức nào?

- a. Bằng phiếu kín**
- b. Biểu quyết bằng hình thức giơ tay
- c. Ý kiến của cấp ủy cùng cấp
- d. Tùy điều kiện có thể biểu quyết trực tuyến qua ứng dụng phù hợp

Câu 41: Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành trung ương Đoàn khóa XI đã bầu ban bí thư Trung ương Đoàn nhiệm kỳ 2017-2022 gồm bao nhiêu đồng chí?

- a. 6 đồng chí
- b. 5 đồng chí
- c. 7 đồng chí
- d. 4 đồng chí**

Câu 42: Nghị quyết Đại hội đoàn toàn quốc lần thứ XI xác định trong nhiệm kỳ 2017-2022, toàn Đoàn sẽ tập trung triển khai bao nhiêu chỉ tiêu trọng tâm?

- a. 9 chỉ tiêu**
- b. 10 chỉ tiêu
- c. 16 chỉ tiêu
- d. 12 chỉ tiêu

Câu 43: Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI xác định chỉ tiêu về hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên như thế nào?

- a. Hỗ trợ 10 ngàn dự án khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên
- b. Hỗ trợ 1 ngàn dự án khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên**
- c. Hỗ trợ 2 ngàn dự án khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên
- d. Hỗ trợ 3 ngàn dự án khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên

Câu 44 Phong trào năm xung phong được phát động thời gian nào, ở đâu?

- a. tháng 3/1965 tại căn cứ kháng chiến Tây Ninh**
- b. Tháng 12/ 2012 tại Hà Nội
- c. Tháng 3/1965 tại Đại Từ, Thái Nguyên

d. Tháng 10/1956

câu 45: Theo Luật Trẻ em 2016, cơ quan nào được giao vai trò tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em?

- a. Hội đồng Đội Trung ương
- b. Bộ Giáo dục và Đào tạo
- c. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

d. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Câu 46: Câu 3. Trong giai đoạn 2012 – 2017, toàn Đoàn kết nạp được bao nhiêu đoàn viên mới?

- a. Hơn 10 triệu
- b. Hơn 5 triệu**
- c. Hơn 6 triệu
- d. 3 triệu

Câu 47: Trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, phần đầu bao nhiêu % giáo viên làm Tổng phụ trách Đội và cán bộ phụ trách công tác thiếu nhi được tập huấn?

- a. 100%**
- b. 80%
- c. 70%
- d. 60%

Câu 48: Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa XI đã bầu Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm bao nhiêu đồng chí?

- a. 17 đồng chí
- b. 31 đồng chí**
- c. 35 đồng chí
- d. 21 đồng chí

Câu 49: Có bao nhiêu đại biểu tham dự Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI?

- a. 999 đại biểu**
- b. 1000 đại biểu
- c. 1.500 đại biểu
- d. 900 đại biểu

Câu 50: Thanh niên là công dân Việt Nam?

- a) từ đủ 14 tuổi đến 30 tuổi.
- b) từ đủ 15 tuổi đến 30 tuổi.
- c) từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi.**
- d) từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi.

Câu 51. Theo Luật Thanh niên 2020 thì?

a) *Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội*

b) Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội

c) Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội

Câu 52. Ủy ban quốc gia về Thanh niên Việt Nam là?

a) tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng tư vấn giúp Chính phủ về công tác thanh niên

b) tổ chức liên ngành, có chức năng tư vấn giúp Chính phủ về công tác thanh niên

c) *tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh niên*

d) tổ chức liên ngành, có chức năng tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh niên

Câu 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban quốc gia về Thanh niên Việt Nam do ai quy định?

a) *Thủ tướng Chính phủ*

b) Chính phủ

c) Bộ Nội vụ

d) Quốc hội

Câu 54. Hợp tác quốc tế về thanh niên phải bảo đảm nguyên tắc?

a) bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, phù hợp với pháp luật mỗi nước, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thông lệ quốc tế.

b) *bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, phù hợp với pháp luật mỗi nước, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thông lệ quốc tế.*

c) bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, phù hợp với pháp luật mỗi nước, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Câu 55. Nội dung hợp tác quốc tế về thanh niên bao gồm?

a) Tham gia tổ chức quốc tế; ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về thanh niên; chương trình, dự án hợp tác quốc tế về thanh niên;

b) Trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý và chính sách, pháp luật về thanh niên;

c) Giao lưu giữa thanh niên Việt Nam với thanh niên các nước.

d) Tất cả nội dung trên

Câu 56. Giai đoạn 2012 – 2017, toàn Đoàn giới thiệu bao nhiêu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp?

a. Hơn 1,2 triệu

b. Hơn 1,1 triệu

c. Hơn 1,5 triệu

d. Hơn 1,8 triệu

Câu 57. Câu 17. Khẩu hiệu hành động của nhiệm kỳ 2017 - 2022 là gì?

a. Tuổi trẻ Việt Nam bản lĩnh, tiên phong, đoàn kết, phát triển

b. Thanh niên Việt Nam tiên phong, bản lĩnh và phát triển

c. Tuổi trẻ Việt Nam tiên phong, bản lĩnh, đoàn kết, sáng tạo, phát triển

d. Thanh niên Việt Nam tiên phong, bản lĩnh, đoàn kết, sáng tạo, phát triển

Câu 58. Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè được triển khai với chương trình "Tiếp sức mùa thi" và những chiến dịch nào?

a. "Mùa hè xanh", "Hoa phượng đỏ", "Kỳ nghỉ hồng" và "Hành quân xanh"

b. "Mùa hè xanh", "Hành trình đỏ", "Kỳ nghỉ hồng" và "Hành quân xanh"

c. "Mùa hè xanh", "Hoa phượng đỏ", "Kỳ nghỉ hồng"

d. "Hoa phượng đỏ", "Kỳ nghỉ hồng" và "Hành quân xanh"

Câu 59. Nhiệm kỳ 2017 - 2022, phần đầu 100% tổ chức Đoàn xã, phường, thị trấn mỗi năm giúp đỡ, hỗ trợ, cảm hoá được bao nhiêu thanh niên chậm tiến?

a. Ít nhất 3

b. Ít nhất 2

c. 5

d. Ít nhất 1

Câu 60. Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI xác định chỉ tiêu về tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên như thế nào?

a. Tư vấn hướng nghiệp cho 10 triệu lượt thanh thiếu niên; giới thiệu việc làm cho 1,5 triệu thanh niên.

b. Tư vấn hướng nghiệp cho 8 triệu lượt thanh thiếu niên; giới thiệu việc làm cho 1 triệu thanh niên.

c. Tư vấn hướng nghiệp cho 5 triệu lượt thanh thiếu niên; giới thiệu việc làm cho 1,5 triệu thanh niên.

d. Tư vấn hướng nghiệp cho 5 triệu lượt thanh thiếu niên; giới thiệu việc làm cho 2 triệu thanh niên.

Câu 61. Hệ thống chính trị bao gồm:

a. Các Đảng chính trị

b. Nhà nước

c. Các tổ chức chính trị - xã hội hợp pháp

d. Cả 3 câu trên

Câu 62. Hệ thống chính trị mang bản chất của giai cấp nào?

a. Giai cấp cầm quyền

b. Giai cấp chiếm đa số trong xã hội

c. Giai cấp bị trị

d. Tùy từng xã hội

Câu 63. Trong chủ nghĩa xã hội, chủ thể thực sự của quyền lực là ai?

a. Giai cấp công nhân

b. Nhân dân lao động

c. Cả a và b

d. a, b đều đúng nhưng phải bổ sung thêm

Câu 64. Hiện nay, tổ chức nào sau đây không thuộc hệ thống chính trị ở nước ta?

a. Tổng Liên đoàn Lao Động Việt Nam

b. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

c. Hội Nhà văn Việt Nam

d. Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh

Câu 65. Hệ thống chính trị của nước ta mang bản chất của giai cấp nào?

a. Công nhân

b. Nông dân

c. Trí thức

d. Nhân dân lao động

Câu 66. “Quyền lực thuộc về nhân dân, Nhà nước là của dân, do dân, vì dân” thể hiện bản chất gì của hệ thống chính trị ở nước ta?

a. Bản chất dân chủ

b. Bản chất quyền lực

c. Bản chất công bằng

d. Bản chất thống nhất

Câu 67. Hệ thống chính trị nước ta được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc gì?

a. Nguyên tắc dân chủ

b. Nguyên tắc tập trung dân chủ

c. Nguyên tắc tự nguyện

d. Nguyên tắc thống nhất

Câu 68. Phát biểu nào sau đây chưa chính xác:

a. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc.

b. Đảng Cộng sản Việt Nam là một bộ phận của hệ thống chính trị Việt Nam

c. Đảng Cộng sản Việt Nam là hạt nhân lãnh đạo của toàn bộ hệ thống chính trị Việt Nam

d. Đảng Cộng sản Việt Nam trực tiếp lãnh đạo xã hội bằng phương pháp bạo lực cách mạng

Câu 69. Phát biểu nào sau đây chưa chính xác:

a. Quốc hội là cơ quan đại diện cao nhất của nhân dân.

b. Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

c. Quốc hội là do nhân dân bầu ra nhưng không bầu trực tiếp.

d. Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến và lập pháp.

Câu 70. Hãy cho biết cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- a. Quốc hội
- b. Đảng cộng sản Việt Nam
- c. Chính phủ**
- d. Hội đồng nhân dân

Câu 71 Tòa án, Viện kiểm sát được gọi là cơ quan gì?

- a. Cơ quan hành pháp
- b. Cơ quan tư pháp**
- c. Cơ quan lập pháp
- d. Tất cả đều sai

Câu 72. Chính phủ là cơ quan

- a. chấp hành của Quốc hội
- b. hành pháp**
- c. lập pháp
- d. cả a và b đều đúng

Câu 73. Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam được Quốc hội chính thức thông qua vào tháng năm nào?

- a. 10/1946
- b. 11/1946**
- c. 11/1957
- d. 12/1959

Câu 74. Cơ quan, định chế nào có quyền lực công bố luật thanh niên?

- a. Quốc hội
- b. Chính phủ
- c. Chủ tịch Nước**
- d. Trung ương Đoàn

Câu 75. Trong nội dung lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, sự lãnh đạo của Đảng biểu hiện tập trung nhất là lãnh đạo về:

- a. Kinh tế và xã hội
- b. Văn hóa và xã hội
- c. Chính trị và xã hội
- d. Chính trị và tư tưởng**

Câu 76. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là:

- a. Thành viên của hệ thống chính trị.**
- b. Không phải thành viên nhưng là đội hậu bị tin cậy cho các thành viên của hệ thống chính trị
- c. Không phải thành viên nhưng là lực lượng hỗ trợ Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị
- d. Các câu trên đều sai.

Câu 77. Toàn bộ hệ thống chính trị nước ta được tổ chức và hoạt động dựa trên nền tảng tư tưởng nào?

- a. Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh**
- b. Triết học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh
- c. Chủ nghĩa Mác-Lênin
- d. Tư tưởng Hồ Chí Minh

Câu 78. Mục tiêu mà toàn bộ hệ thống chính trị và toàn bộ xã hội hướng tới, được đại hội Đảng lần XI xác định là:

- a. Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.
- b. Dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.
- c. Dân giàu, nước mạnh, công bằng, văn minh.
- d. Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.**

Câu 79: Tổ chức nào không thuộc các tổ chức Chính trị - Xã hội ở Việt Nam hiện nay?

- a. Hội LHTN Việt Nam**
- b. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
- c. Hội Liên hiệp Phụ nữ
- d. Hội Cựu Chiến Binh